

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
Khoa Xã hội và Nhân văn

**ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 1, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Hành vi con người và môi trường xã hội		
Mã học phần:	71SOWK10023	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	231_71SOWK10023_01		
Hình thức thi: <b>Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>60</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi:  
+ Mã học phần\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TUL\_De 2

**2. Giao nhận đề thi**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

## II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Vận dụng được các kiến thức về môi trường xã hội và hành vi con người để nghiên cứu và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực CTXH	Tự luận		1	4	
CLO2	Phát hiện khả năng thích ứng và thay đổi từ thân chủ thông qua việc phân tích các yếu tố từ tâm lý, môi trường xã hội tác động đến hành vi con người.	Tự luận		2	3	
CLO3	Phối hợp với nhóm đa ngành và các bên liên quan nhằm làm việc với, cá nhân, nhóm hiệu quả theo kế hoạch.	Tự luận		2	3	

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng

của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

### III. Nội dung câu hỏi thi

#### Câu hỏi 1: (4 điểm)

Anh, chị hãy giải thích cơ sở xã hội của hành vi con người. Cho ví dụ minh họa.

#### Câu hỏi 2: (6 điểm)

Anh, chị hãy phân tích những khó khăn tâm lý ở người trưởng thành trẻ tuổi (25-40 tuổi). Với vai trò là nhân viên Công tác xã hội, anh/chị có thể hỗ trợ cá nhân ở độ tuổi này phòng ngừa các khó khăn tâm lý như thế nào?

### ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
<b>I. Tự luận</b>			
<b>Câu 1</b>	<b>Giải thích cơ sở xã hội của hành vi con người? Cho ví dụ minh họa</b>	<b>4.0</b>	
a.	Hành vi xã hội là hành vi dưới sự kiểm soát hoặc ảnh hưởng của xã hội hoặc của một nhóm xã hội	0.5	
b.	Hành vi xã hội là hành vi của con người mang tính xã hội, được hình thành trong xã hội, chịu ảnh hưởng của người khác và của các yếu tố văn hóa xã hội.	0.5	
c.	Hành vi xã hội gồm có các hành vi của cá nhân, nhóm	0.5	
d.	Hành vi con người bị chi phối bởi bầu không khí	0.5	
e.	Hành vi con người bị chi phối bởi áp lực nhóm	0.5	
f.	Hành vi con người bị chi phối bởi các yếu tố văn hóa xã hội	0.5	
g.	Cho ví dụ minh họa	1.0	
<b>Câu 2</b>	<b>Phân tích những khó khăn tâm lý ở người trưởng thành trẻ tuổi (25-40 tuổi). Với vai trò là nhân viên Công tác xã hội, anh/chị có thể hỗ trợ cá nhân ở độ tuổi này phòng ngừa các khó khăn tâm lý như thế nào?</b>	<b>6.0</b>	
<b>a.</b>	<b>Phân tích những khó khăn tâm lý ở người trưởng thành trẻ tuổi (25-40 tuổi)</b>	<b>3.0</b>	
a.1	Các áp lực về công việc, sự nghiệp	1.0	
a.2	Các áp lực trong các mối quan hệ trong gia đình, đời sống vợ chồng	1.0	
a.3	Các áp lực trong mối quan hệ ở nơi làm việc	1.0	
<b>b.</b>	<b>Với vai trò là nhân viên Công tác xã hội, anh/chị có thể hỗ trợ cá nhân ở độ tuổi này vượt quá các khó khăn tâm lý như thế nào?</b>	<b>3.0</b>	
b.1	Giáo dục các kiến thức, kỹ năng tiền hôn nhân	1.0	
b.2	Giáo dục các kỹ năng quản lý căng thẳng, kiểm soát cảm xúc trong các mối quan hệ	1.0	
b.3	Hỗ trợ các kỹ năng xác định mục tiêu cuộc đời	1.0	
	<b>Điểm tổng</b>	<b>10.0</b>	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 12 năm 2023  
 TP. Hồ Chí Minh, ngày ..... tháng ..... năm 2023

**Người duyệt đề**



**Kiều Văn Tu**

**Giảng viên ra đề**



**Phan Thị Kim Liên**